

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 352/2020/HS-ST

Ngày: 16-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngũ Minh Luận và bà Nguyễn Ngọc Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 351/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 381/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2020/HSST-QĐ ngày 14/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1990 tại Thành phố H. Nơi cư trú: đường X, tổ Y, khu phố A, phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Ngọc H; bị cáo chung sống với ông Nguyễn Ngọc Lê Q, sinh năm 1990, HKTT: khu phố B, phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh nhưng không đăng ký kết hôn; có 02 con (Trần Gia H, sinh năm 2011 và Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 19/6/2018); tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt.

Người làm chứng:

- Phạm Ngọc T. Vắng mặt.

- Nguyễn Lê Quang Đ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Nguyễn Ngọc Lê Q. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Huỳnh Tấn V. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20/8/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố T phối hợp với Công an phường A kiểm tra hành chính nhà trọ địa chỉ khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện tại phòng trọ số 3 (do Nguyễn Thị Thanh H và Nguyễn Ngọc Lê Q thuê trọ) đang có mặt Nguyễn Thị Thanh H, Phạm Ngọc T, Nguyễn Lê Quang Đ, Nguyễn Ngọc Lê Q. Lực lượng công an tiến hành kiểm tra phòng trọ trên phát hiện 01 nỏ thủy tinh và 01 nắp chai nhựa màu trắng gắn liền một đoạn ống hút nhựa màu đen để trên bếp gas (phía bên phải, hướng từ cửa chính nhà trọ vào). H khai nhận là dụng cụ sử dụng ma túy của H, đồng thời lấy từ dưới nệm ngủ ra 01 túi nylon kéo dính đựng 01 gói nylon miệng hàn kín chứa tinh thể màu trắng, H khai đó là ma túy loại đá của H cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H. Đồng thời, Công an đã đưa Nguyễn Thị Thanh H, Phạm Ngọc T, Nguyễn Lê Quang Đ và Nguyễn Ngọc Lê Q đến Trung tâm y tế thành phố T để xét nghiệm, kết quả xét nghiệm cho thấy cả Nguyễn Thị Thanh H, Phạm Ngọc T, Nguyễn Lê Quang Đ và Nguyễn Ngọc Lê Q đều phản ứng dương tính với ma túy loại Methamphetamine (AMP).

Qua điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H khai nhận số ma túy trên H mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực phường T, quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 20/8/2020 với giá 1.000.000 đồng, mục đích bị cáo cất giấu số ma túy này để sử dụng dần, sau đó thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án: 01 túi nylon miệng kéo dính đựng 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 ống thủy tinh và 01 nắp chai nhựa màu trắng gắn liền 01 đoạn ống hút nhựa màu đen.

Ngày 28/8/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Kết luận giám định số 535/MT-PC09 kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1350 gam; Loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 376/CT-VKS -TA ngày 20/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu 535/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật chứng trong vụ án không có giá trị sử dụng do đó đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 ống thủy tinh và 01 nắp chai nhựa màu trắng gắn liền 01 đoạn ống hút nhựa màu đen bị cáo H dùng vào việc sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng do đó đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với Phạm Ngọc T, Nguyễn Lê Quang Đ và Nguyễn Ngọc Lê Q không biết việc H có tàng trữ ma túy trong phòng trọ và H không nói cho các đối tượng trên biết việc mình có tàng trữ ma túy do đó Cơ quan điều tra Công an thành phố T không xử lý hình sự. Tuy nhiên, Phạm Ngọc T, Nguyễn Lê Quang Đ và Nguyễn Ngọc Lê Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 26/8/2020 Công an phường A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 750.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/8/2020, tại khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H thực hiện hành vi tàng trữ 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng, qua kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định mẫu tinh thể trên là ma túy, có khối lượng 1,1350 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với Phạm Ngọc T, Nguyễn Lê Quang Đ và Nguyễn Ngọc Lê Q không biết việc bị cáo H có tàng trữ ma túy trong phòng trọ và bị cáo H không nói cho các đối tượng trên biết việc mình có tàng trữ ma túy do đó Cơ quan điều tra Công an thành phố T không xử lý hình sự. Tuy nhiên, Phạm Ngọc T, Nguyễn Lê Quang Đ và Nguyễn Ngọc Lê Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 26/8/2020 Công an phường A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 750.000 đồng là đúng quy định.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu 535/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật chứng trong vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ống thủy tinh và 01 nắp chai nhựa màu trắng gắn liền 01 đoạn ống hút nhựa màu đen bị cáo H dùng vào việc sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu 535/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 ống thủy tinh và 01 nắp chai nhựa màu trắng gắn liền 01 đoạn ống hút nhựa màu đen.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T, tỉnh Bình Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố T;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh